

“



“Vững bước vươn lên tầm cao mới”

”

HỘI NGHỊ HỘI ĐỒNG SƯ PHẠM NHÀ TRƯỜNG



Nhà Bè, ngày 20 tháng 6 năm 2024

Tập huấn công tác Đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động.

Thực hiện theo Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Pháp cứ:

Căn cứ Công văn số **2680/SGDĐT-TCCB** ngày **04 tháng 5 năm 2024** của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số **08/2023/NQ-HĐND** ngày **19 tháng 9 năm 2023** của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Pháp cứ:

Căn cứ Thông tư số **08/2023/TT-BGDĐT** ngày **14 tháng 4 năm 2023** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số **04/2021/TT-BGDĐT** ngày **02 tháng 02 năm 2021** về việc ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

Pháp cứ:

Căn cứ Thông tư số **32/2020/TT-BGDĐT** ngày **15 tháng 9 năm 2020** của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số **06/2019/TT-BGDĐT** ngày **12 tháng 4 năm 2019** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Pháp cứ:

Căn cứ Thông tư số **20/2023/TT-BGDĐT** ngày **30 tháng 10 năm 2023** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số **20/2018/TT-BGDĐT** ngày **22 tháng 8 năm 2018** của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Pháp cứ:

Căn cứ Văn bản hợp nhất số **03/VBHN-BGDĐT** ngày **23 tháng 6 năm 2017** của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hợp nhất Thông tư số **15/2017/TT-BGDĐT** ngày **09 tháng 6 năm 2017** về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số **28/2009/TT-BGDĐT** ngày **21 tháng 10 năm 2009**; Thông tư số **28/2009/TT-BGDĐT** ngày **21 tháng 10 năm 2009** về việc ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

***QUY ĐỊNH CHUNG:**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này liên quan đến việc đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, viên chức, người lao động đang công tác tại trường Trung học phổ thông Dương Văn Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với những người đang công tác tại trường Trung học phổ thông Dương Văn Dương và thuộc đối tượng được hưởng chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố; kể cả trường hợp được tuyển dụng vào viên chức và đang thực hiện chế độ tập sự.



***NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ:**

- 1) Đảm bảo tính chính xác, khoa học, khách quan, nghiêm túc, công bằng, công khai, minh bạch, công tâm và không mang tính hình thức, nể nang, trù dập, thiên vị.
- 2) Phù hợp với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và tình hình, điều kiện thực tế tại đơn vị. Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ do yếu tố khách quan, bất khả kháng thì được xem xét trong quá trình đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc chính đang đảm nhiệm hoặc đang được hưởng lương theo quy định của pháp luật.
- 3) Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của nhà trường trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý; của người đứng đầu ở từng bộ phận nhà trường trong công tác quản lý, điều hành trong việc giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của nhà trường đối với việc chuẩn hóa và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp; nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác trong thực thi nhiệm vụ của từng cán bộ, viên chức, người lao động.
- 4) Cán bộ, viên chức, người lao động có nhiều vai trò kiêm nhiệm thì được thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng theo chức danh, chức vụ, vị trí việc làm chính đang đảm nhiệm hoặc đang được hưởng lương theo quy định của pháp luật; theo chất lượng sản phẩm, công trình có tầm ảnh hưởng đối với sự phát triển bền vững của nhà trường.

*CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ (MINH CHỨNG):

- 1) Chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, của tổ chức trong nhà trường, của từng bộ phận nhà trường; thông qua *bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm* đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- 2) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, viên chức, người lao động theo *kế hoạch, chương trình công tác và nhiệm vụ, công tác đột xuất* được Hiệu trưởng nhà trường phân công thực hiện.
- 3) Kết quả theo dõi, đánh giá của Ban lãnh đạo nhà trường; kết quả theo dõi, nhận xét từ bộ phận kiểm tra, giám sát của nhà trường và từ *sự phản ánh của các tổ chức, cá nhân đối với cán bộ, viên chức, người lao động* trong thực thi nhiệm vụ.
- 4) Kết quả khảo sát *sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công của nhà trường và sự phục vụ công của cán bộ, viên chức, người lao động có liên quan* trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.
- 5) Kết quả giải quyết các *phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân* thông qua các kênh thông tin chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

*HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG:

Hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng được lưu trữ tại nhà trường theo quy định hiện hành của ngành, bao gồm:

- a) Phiếu tự đánh giá, chấm điểm phân loại của từng cá nhân.
- b) Danh sách tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường.
- c) Các hồ sơ, minh chứng liên quan công tác đánh giá, xếp loại chất lượng của cán bộ, viên chức, người lao động của nhà trường

*THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ:

- 1) Đối với người đứng đầu là cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý cấp trường (Hiệu trưởng): do người đứng đầu cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp (cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ) thực hiện.
- 2) Đối với cán bộ, viên chức cấp phó của người đứng đầu (Phó Hiệu trưởng); cán bộ quản lý cấp tổ, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý: do người đứng đầu của cơ quan, đơn vị, bộ phận trực tiếp (theo phân cấp quản lý) thực hiện và người được ủy quyền việc đánh giá ở từng bộ phận chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

*ĐIỀU KIỆN ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG:

- a) Có đầy đủ *minh chứng cần thiết* theo yêu cầu nhiệm vụ, công việc, sản phẩm và đạt được *tổng số điểm chính thức tối thiểu được quy định* cho từng mức xếp loại chất lượng.
- b) Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động *có văn bản phê bình, khiển trách về thực hiện nhiệm vụ, công vụ*; thì **không** được đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ”.
- c) Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động đang trong thời gian *bị kỷ luật, hoặc bị khởi tố, hoặc bị tạm giữ, tạm giam để chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền* thuộc khung thời gian làm việc để xét đánh giá chất lượng (đánh giá quý); thì có mức đánh giá và xếp loại chất lượng là “**Không hoàn thành nhiệm vụ**”.
- d) Trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động có quyết định kỷ luật đảng và quyết định kỷ luật hành chính về cùng một (01) hành vi vi phạm, nhưng được ban hành trong hai (02) quý khác nhau; thì chỉ áp dụng mức xếp loại “**Không hoàn thành nhiệm vụ**” đối với *quý bị kỷ luật trước*.

*SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG:

1. Chi thu nhập tăng thêm đối với trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động được xếp loại chất lượng từ mức “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ” trở lên.
2. Cán bộ, viên chức, người lao động có mức xếp loại chất lượng là “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ” được hưởng thu nhập tăng thêm theo mức tối đa được quy định trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.
3. Cán bộ, viên chức, người lao động có mức xếp loại chất lượng là “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ” được hưởng thu nhập tăng thêm tối đa là 80% của trường hợp “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ” nêu trên.

***QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI** **CHẤT LƯỢNG:**

1) Việc đánh giá, xếp loại chất lượng của nhà trường được thực hiện định kỳ **theo quý**, trước **ngày 05 (năm) của tháng đầu quý tiếp theo**, gồm các bước:

1. Báo cáo **tự đánh giá** kết quả công tác:

- a) Cán bộ, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ: Thực hiện theo phụ lục Mẫu **1A** (theo hướng dẫn tại Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024); đính kèm theo bảng mô tả công việc theo vị trí việc làm và các minh chứng liên quan.
- b) Người lao động thực hiện công tác hỗ trợ, phục vụ theo quy định của pháp luật: Thực hiện theo phụ lục Mẫu **1B** (theo hướng dẫn tại Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024); đính kèm theo bảng mô tả công việc theo vị trí việc làm và các minh chứng liên quan.

***QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG:**

2. Thực hiện lấy ý kiến đóng góp của đồng nghiệp có mối liên hệ trực tiếp làm việc **chung** trong một tổ chức (chính quyền, đoàn thể) hoặc bộ phận (tổ chuyên môn, tổ văn phòng) của nhà trường:
 - a) Đóng góp ý kiến đối với cán bộ, viên chức, người lao động theo vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ: Thực hiện theo phụ lục Mẫu **2A** (theo hướng dẫn tại Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024) sau khi thông qua bảng mô tả công việc theo vị trí việc làm và các minh chứng liên quan trong sinh hoạt, thảo luận cấp tổ.
 - b) Đóng góp ý kiến đối với người lao động thực hiện công tác hỗ trợ, phục vụ theo quy định của pháp luật: Thực hiện theo phụ lục Mẫu **2B** (theo hướng dẫn tại Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024); sau khi thông qua bảng mô tả công việc theo vị trí việc làm và các minh chứng liên quan trong sinh hoạt, thảo luận cấp tổ.

***QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG:**

3. Sau 03 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc đánh giá, xếp loại chất lượng; Hội đồng thi đua nhà trường **thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng** của cán bộ, viên chức, người lao động.
4. Trong vòng 03 ngày, kể từ ngày ra thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của cán bộ, viên chức, người lao động: trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động không nhất trí với kết luận đánh giá, xếp loại chất lượng thì có quyền kiến nghị; việc giải quyết kiến nghị do người có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từng cấp thực hiện. Trường hợp không nhất trí với kết quả giải quyết kiến nghị thì có thể tiếp tục kiến nghị cấp trên trực tiếp giải quyết; quyết định giải quyết của cấp trên trực tiếp là quyết định giải quyết kiến nghị cuối cùng.

*SỐ NGÀY LÀM VIỆC THỰC TẾ:

1. Số ngày làm việc thực tế là số ngày làm việc mà cán bộ, viên chức, người lao động có tham gia thực hiện nhiệm vụ, công việc *theo quy định và theo phân công bằng văn bản* được ban hành bởi cấp có thẩm quyền.
2. Các ngày sau đây **không** được tính là *ngày làm việc thực tế để chi thu nhập tăng thêm*, bao gồm:
 - a) Những ngày nghỉ **phép năm** hoặc nghỉ **vì lý do cá nhân** (vì việc riêng); những ngày nghỉ **thai sản**; những ngày nghỉ **ốm đau** hoặc nghỉ **để điều trị chấn thương** do tai nạn lao động.
 - b) Những ngày **nghỉ hè** của viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo mà *không được cấp có thẩm quyền phân công chính thức bằng văn bản* để thực hiện công việc chuyên môn **trực tiếp** tại cơ quan, đơn vị.
 - c) Những ngày tham gia các chương trình học theo hệ tập trung mà *không được cấp có thẩm quyền phân công*; hoặc tham gia các chương trình học theo hệ tập trung mà *bàn giao nhiệm vụ chuyên môn cho người khác thực hiện*.

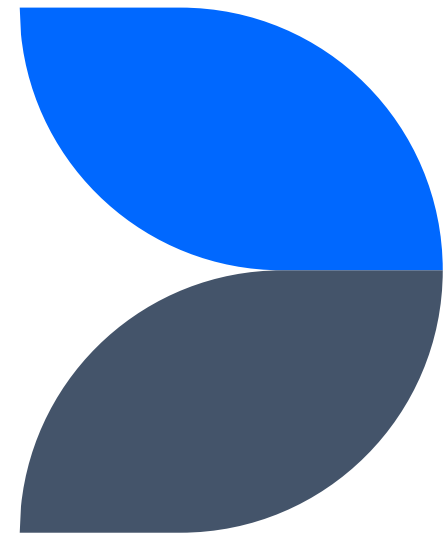
*CÁCH TÍNH SỐ NGÀY LÀM VIỆC THỰC TẾ:

1. Cán bộ, viên chức, người lao động có bao nhiêu ngày làm việc thực tế thì sẽ được người có thẩm quyền xem xét, đánh giá hiệu quả công việc đối với số ngày làm việc thực tế đó; để làm cơ sở giải quyết chi thu nhập tăng thêm.
 - a) Trong thời gian năm học, viên chức giáo viên *được tính là làm đủ số ngày làm việc thực tế* khi: Tham gia dạy học đầy đủ số tiết nghĩa vụ theo quy định giảng dạy và thực hiện đầy đủ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ khác theo phân công của cấp có thẩm quyền; không có ngày nghỉ được nêu tại *tại điểm a, b, c mục 2 khoản 1 Điều 9*.
 - b) Trong thời gian hè, để tính số ngày làm việc thực tế của viên chức giáo viên: Thực hiện theo *điểm b mục 2 khoản 1 Điều 9*.
 - c) Đối với cán bộ, viên chức hành chính (nhân viên) của nhà trường thì *không có chế độ nghỉ hè*; việc thực hiện nguyên tắc tính số ngày làm việc thực tế tương tự các tính như đối với cán bộ, viên chức các ngành, lĩnh vực khác.

*CÁCH TÍNH SỐ NGÀY LÀM VIỆC THỰC TẾ:

2. Đối với cán bộ, viên chức, người lao động nghỉ việc hoặc nghỉ theo chế độ khác do pháp luật quy định; chuyển công tác sang các cơ quan, đơn vị khác trong khung thời gian đánh giá hiện hành (trong quý): Số ngày làm việc thực tế được *tính đến ngày chính thức chấm dứt công tác theo quyết định* của cấp có thẩm quyền ban hành.
3. Đối với cán bộ, viên chức, người lao động chuyển công tác đến trong khung thời gian đánh giá hiện hành (trong quý): Cơ quan, đơn vị nơi chuyển đến sẽ tính số ngày làm việc thực tế tại từng cơ quan, đơn vị (tính riêng tại nơi chuyển đi và nơi chuyển đến) khi thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng.
4. Các ngày nghỉ hằng tuần, các ngày nghỉ theo quy định riêng của ngành (hoặc lĩnh vực), các ngày nghỉ lễ hoặc nghỉ Tết theo quy định của Bộ luật Lao động **không được sử dụng để hoán đổi, bù đắp** cho các ngày được nêu *tại điểm a, b, c mục 2 khoản 1 Điều 9.*

**CÁC MỤC TIÊU CỦA
ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI
CHẤT LƯỢNG CÔNG VIỆC**



*QUY ĐỊNH THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ:

- 1) Nội dung "Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức": có thang điểm là 20,0 điểm (đạt tối đa).
- 2) Nội dung "Năng lực và kỹ năng cần đạt": có thang điểm là 20,0 điểm (đạt tối đa) /Nhóm đối tượng.
- 3) Nội dung "Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công": có thang điểm là 60 điểm (đạt tối đa).

***LƯU Ý NỘI DUNG "Ý THỨC TỔ CHỨC KỶ LUẬT, PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC":**

1. Các tiêu chí, chỉ báo được phép chấm điểm lẻ đến **0,5 điểm**; (2) Trường hợp có điểm trừ: nếu *đã trừ hết số điểm của tiêu chí* nhưng tiếp tục vi phạm trong khung thời gian đánh giá chất lượng hiệu quả công việc, tính đến thời điểm đánh giá; thì *trừ tiếp vào tổng số điểm đạt được* trước khi xếp loại chất lượng.
2. Điểm trừ khi có sai phạm, *liên đới gây ra sai sót hệ thống* và có sự nhắc nhở, điều chỉnh của lãnh đạo trường: **trừ 02 điểm** /lần vi phạm /tiêu chí hoặc chỉ báo.
3. Điểm trừ khi có vi phạm và *có sự phê bình, khiển trách bằng văn bản* của lãnh đạo trường: **trừ 03 điểm** /lần vi phạm /tiêu chí hoặc chỉ báo.

*LƯU Ý NỘI DUNG "NĂNG LỰC VÀ KỸ NĂNG CẦN ĐẠT":

1. Các tiêu chí, chỉ báo được phép chấm điểm lẻ đến **0,5 điểm**.
2. Điểm tự chấm của từng chỉ báo được công nhận là đạt được **100%** số điểm quy định của chỉ báo khi *có trên 50% tổng số thành viên tham gia góp ý đánh giá đồng nghiệp đồng ý với kết quả đạt được và có trên 70% tổng số thành viên của Hội đồng thi đua nhà trường đồng ý với kết quả đạt được*; nếu **không** đạt được tỷ lệ đồng ý đã nêu trên, điểm chấm của từng chỉ báo *chỉ đạt tối đa là 50% số điểm quy định của chỉ báo*. Kết quả cuối cùng là kết quả công nhận của Hội đồng thi đua nhà trường sau khi thống nhất thông qua Biên bản của Hội nghị đánh giá, xếp loại chất lượng.
3. Riêng ở tiêu chí **II.A.9** và tiêu chí **II.B.9** thì điểm tự chấm của mỗi tiêu chí được công nhận là đạt được **100%** số điểm tối đa của tiêu chí **chỉ khi có trên 50% tổng số thành viên tham gia góp ý đánh giá đồng nghiệp đồng ý với kết quả đạt được và có trên 70% tổng số thành viên của Hội đồng thi đua nhà trường đồng ý với kết quả đạt được**. Kết quả cuối cùng là kết quả công nhận của Hội đồng thi đua nhà trường sau khi thống nhất thông qua Biên bản của Hội nghị đánh giá, xếp loại chất lượng.

*LƯU Ý VỀ NỘI DUNG “KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG”:

1. Các tiêu chí của từng nhóm được chấm điểm theo từng mức, *đạt mức nào thì sẽ được điểm tối đa* tương ứng của mức đó.
2. Đối với cán bộ, viên chức, người lao động được phân công chuyên trách chính hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề án, công trình **từ cấp trường trở lên**, có thời gian thực hiện dài hơn 01 quý: nếu đề án, công trình được cấp có thẩm quyền đã nghiệm thu, phê duyệt, xác nhận thông qua từng phần; thì được xem như đã hoàn thành số lượng, tiến độ và chất lượng công việc, sản phẩm của từng phần trong quý đánh giá tương ứng. Trường hợp có đầy đủ cơ sở, minh chứng và được cấp có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản về việc “*chưa đảm bảo tiến độ thực tế vì lý do khách quan, bất khả kháng và người được đánh giá đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nỗ lực tối đa trong khả năng thực hiện công việc*”; thì vẫn có thể được đánh giá, chấm điểm ở mức tối đa ở nhóm tiêu chí “**Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công**”.

***LƯU Ý NỘI DUNG "KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG" RIÊNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỖ TRỢ, PHỤC VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT:**

1. Các tiêu chí, chỉ báo được phép chấm điểm lẻ đến **0,5 điểm**; (2) Trường hợp có điểm trừ: nếu *đã trừ hết số điểm của tiêu chí* nhưng tiếp tục vi phạm trong khung thời gian đánh giá chất lượng hiệu quả công việc, tính đến thời điểm đánh giá; thì *trừ tiếp vào tổng số điểm đạt được* trước khi xếp loại chất lượng.
 - a) Điểm trừ khi có sai phạm, *liên đới gây ra sai sót hệ thống* và có sự nhắc nhở, điều chỉnh của lãnh đạo trường: **trừ 02 điểm** /lần vi phạm /tiêu chí hoặc chỉ báo.
 - b) Điểm trừ khi có sai phạm và *có sự phê bình, khiển trách bằng văn bản* của lãnh đạo trường: **trừ 03 điểm** /lần vi phạm /tiêu chí hoặc chỉ báo.
2. Điểm tự chấm của từng chỉ báo được công nhận là đạt được **100%** số điểm quy định của chỉ báo khi *có trên 50% tổng số thành viên tham gia góp ý đánh giá đồng nghiệp đồng ý với kết quả đạt được và có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng thi đua nhà trường đồng ý với kết quả đạt được*; nếu **không** đạt được tỷ lệ đồng ý đã nêu trên, điểm chấm của từng chỉ báo *chỉ đạt tối đa là 50% số điểm quy định của chỉ báo*. Kết quả cuối cùng là kết quả công nhận của Hội đồng thi đua nhà trường sau khi thống nhất thông qua Biên bản của Hội nghị đánh giá, xếp loại chất lượng.

***ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**
Ở MỨC “HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ”:

Xếp loại chất lượng	Điều kiện xếp loại
Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ (HTXSNV)	Tổng số điểm chính thức đạt từ 90 đến 100 điểm. *Trong đó: + Có tổng điểm “Ý thức kỷ luật, phẩm chất đạo đức” đạt 100% số điểm tối đa. + Có tổng điểm “Năng lực và kỹ năng cần đạt” đạt từ 90% số điểm tối đa trở lên; đồng thời, riêng đối với cán bộ, viên chức, người lao động thì điểm của tiêu chí II.A.9 hoặc điểm của tiêu chí II.B.9 phải đạt được điểm tối đa của tiêu chí. + Có tổng điểm đánh giá về “Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công” đạt từ 50 điểm trở lên.

***ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**
Ở MỨC “HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ”:

Xếp loại chất lượng	Điều kiện xếp loại
Hoàn thành Tốt nhiệm vụ (HTTNV)	Tổng số điểm chính thức đạt từ 75 đến dưới 90 điểm. *Trong đó: + Có tổng điểm “Ý thức kỷ luật, phẩm chất đạo đức” đạt từ 90% số điểm tối đa trở lên. + Có tổng điểm “Năng lực và kỹ năng cần đạt” đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên; đồng thời, riêng đối với cán bộ, viên chức, người lao động thì chỉ báo b của tiêu chí II.A.10 hoặc chỉ báo b của tiêu chí II.B.10 phải đạt được điểm tối đa. + Có tổng điểm “Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công” đạt từ 40 điểm trở lên.

***ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG Ở MỨC “HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ” VÀ “KHÔNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ”:**

Xếp loại chất lượng	Điều kiện xếp loại
Hoàn thành nhiệm vụ (HTNV)	Tổng số điểm chính thức đạt từ 50 đến dưới 75 điểm. *Trong đó: + Có tổng điểm “Ý thức kỷ luật, phẩm chất đạo đức” đạt từ 80% số điểm tối đa trở lên. + Có tổng điểm “Năng lực và kỹ năng cần đạt” đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên. + Có tổng điểm “Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công” đạt từ 30 điểm trở lên.
Không hoàn thành nhiệm vụ (KHTNV)	Tổng số điểm chính thức đạt dưới 50 điểm; trong đó, có tổng điểm “Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công” đạt dưới 20 điểm. Hoặc, để xảy ra sự vụ việc gây hậu quả nghiêm trọng đến mức bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Trân trọng cảm ơn!

